PHÁT HUY TINH THẦN ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ THEO DI CHÚC CỦA HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Kim Hồng
Trường Đại học Nguyễn Huệ
Email: quyen4376@gmail.com

Tóm tắt: *Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ thiên tài, nhà văn hóa kiệt xuất của Đảng và dân tộc ta, đã trọn đời hy sinh cho sự nghiệp cách mạng. Tuy Người đã đi xa nhưng tình cảm, đạo đức và trí tuệ của Người vẫn mãi dõi theo cùng dân tộc. Di chúc là những lời căn dặn, là niềm tin sâu sắc của Người gửi lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta và các thế hệ mai sau. Mỗi lần đọc lại những dòng chữ chan chứa yêu thương đó, chúng ta như được tiếp thêm sức mạnh để thực hiện tốt hơn những di nguyện của Người.*
Từ khóa: *Phát huy, đoàn kết, quốc tế, Di chúc.*
Nhận bài: 14/03/2025; Biên tập: 15/03/2025; Phản biện: 18/03/2025; Duyệt đăng: 20/03/2025.

1. Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vô vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam đã đi xa, nhưng những di sản, tình cảm của Người để lại cho chúng ta vẫn còn nguyên giá trị. Một trong những di sản quý báu đó là bản Di chúc. Đây là một văn kiện lịch sử có giá trị lý luận, thực tiễn không chỉ cho giai đoạn cách mạng đã qua mà còn cho cả những chặng đường sắp tới của cách mạng Việt Nam. Đó là những lời căn dặn đầy tâm huyết của một tấm gương suốt đời tận trung với nước, tận hiếu với dân về khát vọng độc lập, tự do và thống nhất đất nước; về xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; về chiến lược con người; về kế hoạch xây dựng lại đất nước sau chiến tranh; về tình đoàn kết quốc tế... Bản Di chúc ấy luôn là ngọn nguồn, mạch sống, là kim chỉ nam cho hành động của chúng ta. Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi muốn đề cập đến một trong những nội dung quan trọng của bản Di chúc là tình đoàn kết quốc tế.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế trong Di chúc

Trong di sản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho dân tộc Việt Nam và nhân loại, đoàn kết, hợp tác quốc tế là một trong những tư tưởng cốt lõi. Tư tưởng ấy đã được Người trình bày trong *Di chúc*. Ở phần nói về phong trào cộng sản thế giới, Người đã viết: "Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và chủ nghĩa quốc tế bao nhiêu thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em. Tôi mong rằng, Đảng ta sẽ ra sức hoạt động góp phần đắc lực vào việc khôi phục khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình. Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại". Chỉ với 112 từ thôi mà chúng ta đã thấy được những sự tâm huyết và tình cảm của Người khi nói về đoàn kết quốc tế. Và đoàn kết quốc tế chính là nhân tố bảo đảm sự thắng lợi trong phong trào cách mạng thế giới. Cho nên, ngay từ khi tiếp cận với phong trào cách mạng thế giới, Người luôn đặt cách mạng Việt Nam trong mối quan hệ khăng khít, gắn bó với phong trào cách mạng thế giới coi cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới. Vì vậy, Người đã chủ trương thực hiện đoàn kết giữa các nước và đảng anh em với nhau và đó cũng chính là tâm niệm mà Người luôn mong muốn: "Quan sơn muôn dặm một nhà - Bốn phương vô sản đều là anh em".

Tư tưởng đoàn kết quốc tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh xuyên suốt trong mỗi hành động và việc làm của Người, cho đến tận cuối đời, dòng chữ cuối cùng trong bản Di chúc Người để lại cũng là mong muốn: "Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới".

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn kiên trì đấu tranh cho nền độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; đồng thời Người luôn chú trọng thiết lập mối quan hệ hòa bình, hữu nghị, bình đẳng với các nước trên thế giới. Tư tưởng hòa bình, hữu nghị, đoàn kết và hợp tác của Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng đến điều hòa sự đa dạng về xu hướng chính trị, chế độ xã hội giữa các nước để các dân tộc tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau, qua đó mở rộng sự hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước. Những lời căn dặn của Người trong Di chúc về đoàn kết quốc tế là định hướng quan trọng cho quan hệ đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, để Việt Nam luôn đóng góp xứng đáng vào nền hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới.

Quan điểm "đoàn kết quốc tế" luôn xuyên suốt và nhất quán trong tư tưởng của Người. Hồ Chí Minh biết rằng, muốn kháng chiến thắng lợi thì phải huy động và tập hợp được sức mạnh của sự đoàn kết quốc tế. Những lời di huấn của Người về tình đoàn kết quốc tế bắt nguồn

từ tình yêu thương đối với con người. Và đoàn kết quốc tế cũng để nhằm mục tiêu giải phóng các dân tộc bị áp bức, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.Gần 60 năm hoạt động cách mạng, trong đó 30 năm hoạt động ở nước ngoài, Người liên tục tham gia phong trào cách mạng và đóng góp cho sự nghiệp chung của cách mạng thế giới, thông điệp về tình hữu nghị, đoàn kết quốc tế luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện một cách rõ ràng và vững chắc.

Trong Di chúc cũng như trong suy nghĩ của Người, nhân dân Việt Nam và nhân dân các nước bầu bạn thế giới luôn kết thành một khối. Thành quả của cách mạng là tổng hợp sức mạnh nội lực và sức mạnh của tình đoàn kết, tương trợ quốc tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh, với dự cảm và tầm nhìn vượt thời đại, luôn tin tưởng chắc chắn sẽ đến ngày "Mỹ cút, ngụy nhào" và ngay từ khi viết Di chúc, Người đã bày tỏ sự ghi nhận và biết ơn những đóng góp to lớn, quý báu cả về tinh thần và vật chất của bạn bè quốc tế. Đó cũng là biểu hiện của truyền thống đoàn kết, thủy chung, trọng tình trọng nghĩa của dân tộc Việt Nam, mà Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân cao đẹp nhất.

Cùng với niềm tin tưởng, kỳ vọng vào sức mạnh của tình đoàn kết quốc tế, trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đồng thời bày tỏ những trăn trở, lo lắng về những bất hòa, mất đoàn kết trong nội bộ giữa các đảng anh em. Trong Di chúc, Người viết: "Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em"(2).

Với trọng trách người lãnh đạo đất nước, đã và đang gặt hái những thành công trên con đường tự giải phóng, Chủ tịch Hồ Chí Minh mong rằng, Đảng ta và toàn thể nhân dân Việt Nam cần nêu cao vai trò, nghĩa vụ quốc tế, đóng góp thiết thực cho phong trào cách mạng thế giới đi đến thắng lợi. Người viết trong Di chúc: "Tôi mong rằng, Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình". Những dòng cuối của Di chúc, Người tin tưởng và căn dặn: "Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới".

Trong quan hệ ở phạm vi hẹp hơn, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ cần phải chú trọng đoàn kết với các nước Đông Nam Á. Dưới sự chỉ đạo của Người, Báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội khóa I họp ngày 02/3/1946, đã nêu rõ vai trò của mối quan hệ đoàn kết giữa Việt Nam với Thái Lan, Malaixia, Inđônêxia, Philippin, Miến Điện. Theo đó, mong muốn của Người là các nước Đông Nam Á đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau giữ gìn nền hòa bình chung trong khu vực và trên thế giới.

Với Việt Nam, Người cho rằng: "Là một nước ở Đông - Nam Á, chúng ta hết lòng ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của các dân tộc trong khu vực này chống lại sự xâm lược và nô dịch của chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới".

Đối với các nước có chung đường biên giới với Việt Nam như Trung Quốc, Lào, Campuchia, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc gây dựng khối đoàn kết. Đây là ba nước "láng giềng gần", có quan hệ về mọi mặt với nước ta từ lâu đời, coi nhau như "anh em ruột thịt", "gắn bó với nhau như môi với răng"... Tuy vậy, theo Người, đoàn kết ở đây phải trên cơ sở "thật thà", phải được thể hiện bằng những hành động cách mạng cụ thể "giúp bạn là tự giúp mình". Người giáo dục nhân dân ta rằng: càng đoàn kết chặt chẽ và giúp đỡ nhau hết lòng thì càng phải tôn trọng độc lập, chủ quyền cũng như phong tục, tập quán của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Là nhà hoạt động cách mạng đấu tranh vì quyền lợi của các tầng lớp nhân dân, ứng xử của Bác thấm đẫm tính nhân văn sâu sắc. Bác thực hiện chính sách ngoại giao "tâm công", phân biệt rất rõ đâu là thù, đâu là bạn để có những ứng xử phù hợp nhằm khơi dậy những tình cảm tốt đẹp của nhân dân thế giới yêu chuộng hòa bình, kêu gọi sự ủng hộ Việt Nam trong cuộc đấu tranh bảo về nền độc lập dân tộc. Trong Lời kêu gọi Chính phủ Pháp và nhân dân Pháp ngày 10/01/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Chúng tôi muốn hòa bình ngay để máu người Pháp và Việt ngừng chảy. Những dòng máu đó chúng tôi đều quý như nhau". Bác thấu hiểu được "Không có trận đánh nào "đẹp" cho dầu thắng lợi lớn". Ngày 07/5/1964 khi trả lời phỏng vấn nữ phóng viên Pháp Danien Huynơben, Bác nói: "Nhân dân Pháp trước đây đã ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam nay lại tỏ sự đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân miền Nam Việt Nam... Nhân dân Việt Nam rất biết ơn nhân dân Pháp về mối tình cảm đó", còn đối với nhân dân Mỹ, Bác nhấn mạnh: "Chúng tôi không có xích mích gì với nhân dân Mỹ. Chúng tôi muốn sống hòa bình và hữu nghị với nhân dân Mỹ".

Tư tưởng đoàn kết quốc tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh xuyên suốt trong mỗi hành động và việc làm của Người, cho đến tận cuối đời, dòng chữ cuối cùng trong bản Di chúc Người để lại cũng là mong muốn: "Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới". Là nhà hoạt động cách mạng đấu tranh cho quyền lợi của các tầng lớp nhân dân, đoàn kết với các lực lượng yêu chuộng hòa bình, dân chủ và tiến bộ trên thế giới trong tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ vì độc lập, tự do của dân tộc mình, mà còn thể hiện sự tôn trọng truyền thống của các nước thực dân, đế quốc đi xâm lược. Đó cũng chính là biểu hiện của chủ nghĩa nhân văn cao cả

Hồ Chí Minh - không gây hận thù dân tộc - một bài học cho nhiều nước trên con đường tranh đấu cho độc lập tự do và đoàn kết quốc tế.

Chính vì những tư tưởng và cống hiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào phong trào cách mạng dân chủ trên thế giới mà cho đến ngày nay hầu hết các nguyên thủ quốc gia, các chính khách, các đoàn đại biểu, các tổ chức quốc tế, kể cả những người có tư tưởng đối lập về chính trị khi đến Việt Nam đều vào thăm nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch lúc sinh thời với lòng trân trọng, cảm phục về nhân cách Hồ Chí Minh. Qua đó càng làm tăng thêm tình cảm, lòng ngưỡng mộ của nhân dân thế giới đối với Người.

Ngày 02/3/2001, Tổng thống Cộng hòa Liên bang Nga V.I Putin khi đến thăm ngôi Nhà Sàn đã ghi lại những dòng cảm tưởng: "Tôi thành thực được làm quen với cuộc sống người thầy vĩ đại của nhân dân Việt Nam - Một người mà tên tuổi đã đọng lại trong lịch sử thế giới".

Tại Nhà Sàn Bác Hồ, ngày 26/5/2016, Tổng thống Mỹ Barack Obama đã viết cảm tưởng: "Mong rằng quan hệ nồng ấm giữa hai dân tộc chúng ta tiếp tục phát triển". Ngày 23/3/2018, Tổng thống Hàn Quốc Mun Che In rất vinh dự khi được tới thăm nơi ở và làm việc trong những năm cuối đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh và xúc động ghi lại những dòng cảm tưởng: "Tôi luôn khắc sâu vào tim tinh thần yêu nhân dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh"... Có lẽ cho đến cả mai sau, nơi ở và làm việc của Người tại Khu Phủ Chủ tịch luôn mãi là nơi hội tụ tình cảm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với bạn bè và nhân dân thế giới.

2.2. Phát huy tinh thần đoàn kết và hợp tác quốc tế theo Di chúc của Hồ Chí Minh

Đại hội XIII của Đảng khẳng định: "Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế". Tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng năm 2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: "Hơn 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát huy truyền thống, bản sắc đối ngoại, ngoại giao và văn hóa dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới và tư tưởng tiến bộ của thời đại, chúng ta đã xây dựng nên một trường phái đối ngoại và ngoại giao rất đặc sắc và độc đáo của thời đại Hồ Chí Minh, mang đậm bản sắc *"cây tre Việt Nam"*, "gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển",... thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam". Chính vì vậy, để vận dụng tư tưởng đoàn kết, hợp tác quốc tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình hoạch định, thực hiện đường lối đối ngoại với nhiều thời cơ thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, đẩy mạnh vận dụng, phát triển và sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế cùng các quan điểm về đối ngoại có giá trị lịch sử sâu sắc, mang ý nghĩa thời đại, nhưng không phải là bất biến, cố định, mà cần phải được bổ sung những yếu tố phù hợp với sự vận động, phát triển không ngừng của thực tiễn. Có như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh mới có sức sống mạnh mẽ, dẫn dắt, soi đường cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Nhất là khi "chúng ta phải nhạy bén, dám nghĩ, dám làm, có tinh thần chủ động tiến công, dám vượt ra khỏi khuôn khổ những tư duy cũ, những lĩnh vực quen thuộc để có suy nghĩ và hành động vượt tầm quốc gia, đạt tới tầm khu vực và quốc tế. Chúng ta cần xây dựng vị thế và tâm thế mới của Việt Nam trong ứng xử và xử lý mối quan hệ với các nước, song phương cũng như đa phương".

Để vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế đạt kết quả, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân cần nhận thức rõ thế nào là "vận dụng", thế nào là "phát triển"; đồng thời, cần nắm vững đối tượng để "vận dụng" và "phát triển". Vấn đề đặt ra đối với sự "vận dụng" là phải đúng đắn, sáng tạo; "phát triển" cần bảo đảm tính kế thừa, đúng hướng. Phát triển là cập nhật nội dung mới, nâng tầm nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế, góp phần nâng cao giá trị của tư tưởng, lý luận.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt về nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền và làm phong phú các nội dung nhằm mang lại hiệu quả thiết thực trên không gian rộng hơn. Tuy nhiên, trong quá trình tuyên truyền, cần chú ý đến hiệu quả, tránh chạy theo số lượng, hình thức; nội dung tuyên truyền cần phù hợp với từng đối tượng trong xã hội, trong đó đặc biệt chú ý đến thế hệ trẻ, như thanh, thiếu niên, sinh viên.

Hai là, quán triệt sâu sắc và thực hiện đúng đắn đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, vì lợi ích quốc gia, dân tộc.

Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế ở nước ta hiện nay phải thống nhất hai mặt của mối quan hệ biện chứng: vừa hợp tác, vừa đấu tranh, vận dụng đúng đắn quan điểm về đối tác, đối tượng; tăng cường hợp tác, tiếp tục

tạo thế đan xen lợi ích chiến lược giữa nước ta với các nước, để ngăn ngừa xung đột, tránh đối đầu, bị cô lập, phụ thuộc. Trong đó, mục tiêu bao trùm là giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện các nhiệm vụ chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích chính đáng của đất nước phù hợp với luật pháp quốc tế. Một trong những yêu cầu then chốt nhằm bảo đảm môi trường hòa bình là phải luôn kiên trì, bình tĩnh, sáng suốt, khôn khéo, xử lý đúng đắn các mối quan hệ đối ngoại, trong đó có vấn đề chủ quyền, lãnh thổ. Đây là "nhiệm vụ hết sức quan trọng của cả hệ thống chính trị, trong đó ngành ngoại giao là những người đi đầu".

Như một tất yếu khách quan, để tranh thủ và tận dụng tối đa cơ hội, kiểm soát và hóa giải các thách thức, ứng phó tốt với những chuyển biến bên ngoài, cần ghi nhớ lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Sự nghiệp làm nên bởi chữ Đồng. Theo đó, cần chú trọng đề cao việc xây dựng và giữ gìn đoàn kết và đồng thuận trong nước. Với mục tiêu lớn nhất, cao nhất là phải kiên quyết bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, "tất cả mọi người đều phải vì nước, vì dân". Có như vậy, trong triển khai công tác đối ngoại mới có thể vận dụng và sáng tạo một cách hiệu quả nhất tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế, "kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại"; thực hiện phương châm "dĩ bất biến ứng vạn biến". Điểm mấu chốt là giữ "trái tim nóng, cái đầu lạnh" và "kiên quyết, kiên trì" để xử trí các thách thức đối ngoại, tranh thủ điểm "tương đồng" về lợi ích để thúc đẩy hợp tác và phát triển trên cơ sở bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc và tôn trọng luật pháp quốc tế.

Ba là, mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế, nhất là trong các lĩnh vực hợp tác về kinh tế, văn hóa, chính trị, quốc phòng, an ninh với các nước trên thế giới.

Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: "Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay". Nhằm tiếp tục nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, cần mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, nhất là hợp tác trên các lĩnh vực, như kinh tế, văn hóa, chính trị, quốc phòng, an ninh với các nước. Trong đó, cần tập trung kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh; giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân, để tạo thế chân kiềng vững chắc; kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Tổ quốc "từ sớm, từ xa"; chủ động phòng ngừa và hóa giải các nguy cơ an ninh thông qua thúc đẩy đối thoại, xây dựng lòng tin, ngoại giao phòng ngừa và thượng tôn pháp luật. Tiếp tục duy trì các mối quan hệ với các đối tác, "trước hết là các nước láng giềng và các nước lớn, đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả; ưu tiên duy trì ổn định và giữ đà quan hệ, tăng cường tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực, đồng thời xử lý các khác biệt và vấn đề nảy sinh trên tinh thần hợp tác, hữu nghị, kiểm soát bất đồng, dựa trên luật pháp quốc tế và thông lệ khu vực".

Thực tiễn minh chứng, hợp tác kinh tế, văn hóa, chính trị, quốc phòng, an ninh là một thể thống nhất, không tách rời nhau, không thể hợp tác thành công nếu chỉ hợp tác trên một mặt, một lĩnh vực. Đoàn kết, hợp tác quốc tế trên một lĩnh vực tạo ra các nhu cầu hợp tác và tác động mạnh mẽ đến kết quả hợp tác trên các lĩnh vực khác, cũng như kết quả chung của quá trình hợp tác quốc tế. Trong đó, hợp tác về kinh tế giữ vị trí trung tâm, có vai trò tiên phong thúc đẩy các mặt hợp tác khác phát triển ngày càng mạnh mẽ và sâu rộng. Hợp tác về quốc phòng, an ninh phải dựa trên nền tảng hợp tác về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Quá trình hợp tác quốc phòng, an ninh là nhằm tạo môi trường hòa bình cho công cuộc phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và hợp tác quốc tế ngày càng toàn diện hơn. Hợp tác về quốc phòng, an ninh càng gắn bó chặt chẽ, càng góp phần thúc đẩy mạnh mẽ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bốn là, xây dựng và củng cố tình hữu nghị giữa Việt Nam với bạn bè quốc tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi, nhiệt huyết của mình, Hồ Chí Minh luôn chăm lo xây dựng, vun đắp cho tình hữu nghị, hợp tác và đoàn kết giữa nhân dân các nước theo tinh thần "bốn phương vô sản đều là anh em", qua đó tạo nên sức mạnh to lớn cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Người đặc biệt coi trọng việc mở rộng hợp tác về kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật với tất cả các nước để tăng thêm sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa các dân tộc. Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập, trong bối cảnh thù trong giặc ngoài câu kết với nhau chống phá cách mạng, Hồ Chí Minh vẫn trước sau như một tỏ rõ thiện chí Việt Nam sẵn sàng quan hệ ngoại giao và thương mại với tất cả các nước trên thế giới.

Hiện nay, thời cơ mới là xu thế hoà bình, hợp tác và phát triển, diễn ra trong quá trình toàn cầu hoá, đa dạng hoá, đa phương hoá, hội nhập quốc tế. Các thành tựu khoa học - công nghệ của nhân loại nếu tận dụng được có thể giúp Việt Nam phát triển đuổi kịp và "đi tắt, đón đầu", tạo ra những đột phá trong quan hệ với các đối tác chủ yếu. Đó còn là tham gia thúc đẩy các xu thế tiến bộ, cùng với cộng đồng thế giới, lấy những lợi ích và sự quan tâm chung làm chỗ dựa để hợp tác vì hoà bình, ổn định và phát triển.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh trên tinh thần "muốn làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai", đến nay, Việt Nam đã có quan hệ hợp tác ở nhiều cấp độ khác nhau với hầu hết các

quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Việt Nam đã gặt hái được nhiều thành công trong hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ... Những thành công trong hợp tác quốc tế đã và đang đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần thúc đẩy sự phát triển của đất nước, nhanh chóng hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, những di huấn của Người về đoàn kết quốc tế vẫn còn nguyên giá trị. Trên cơ sở kế thừa và vận dụng sáng tạo tư tưởng đoàn kết quốc tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã không ngừng bổ sung, phát triển và hoàn thiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hợp tác và phát triển với nguyên tắc: "Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy hay thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế". Đứng chân trong quan hệ ngoại giao ngày nay, Việt Nam đã xây dựng nên một trường phái ngoại giao có bản sắc riêng, mang bản sắc ngoại giao cây tre "gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển" thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam. Con đường ấy được thực hiện dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, mà trong đó đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. chính sách ngoại giao ấy đã tạo những bước ngoặt trong quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các đối tác lớn, tạo nên vị thế, uy tín và hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế.

Thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế, Đảng ta luôn phát huy chủ nghĩa quốc tế trong sáng, cao cả, thủy chung, làm hết sức mình để góp phần quan trọng xây dựng tình đoàn kết giữa các đảng cộng sản và công nhân, giữ gìn và củng cố sự đoàn kết trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; đồng thời, tăng cường xây dựng và phát triển quan hệ quốc tế trong tình hình mới, coi đó là một trong những yếu tố quan trọng đảm bảo cho thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cùng với quá trình đổi mới đất nước, Đảng ta đã đề ra và thực hiện nhất quán đường lối, chính sách đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế. Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển.

3. Kết luận

Hiện nay, khi những điều kiện quốc tế có sự thay đổi khá nhiều so với trước, việc nghiên cứu về vấn đề đoàn kết quốc tế sẽ mở ra khả năng rộng lớn để vận dụng, thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đối ngoại mà Đại hội XIII của Đảng đề ra: thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Trong đó, mục tiêu bao trùm là giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện các nhiệm vụ chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và các lợi ích chính đáng của ta theo luật pháp quốc tế. Trong việc bảo đảm môi trường hoà bình thì một trong những yêu cầu then chốt là phải luôn kiên trì, bình tĩnh, sáng suốt xử lý đúng đắn mọi vấn đề phức tạp trong đối ngoại, trong đó có vấn đề chủ quyền, lãnh thổ. Để tranh thủ và tận dụng tối đa cơ hội, kiểm soát và hoá giải các thách thức, ứng phó tốt với những chuyển biến bên ngoài, phải luôn đề cao xây dựng sự đoàn kết và đồng thuận quốc tế. Cố gắng tìm kiếm và tranh thủ điểm đồng thuận về lợi ích để thúc đẩy hợp tác và phát triển trên cơ sở bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc và tôn trọng luật pháp quốc tế, đồng thời thông qua đây để tiến hành bảo vệ đất nước từ sớm, từ xa. ❍

Tài liệu tham khảo

[[1]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (tập 15), NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
[2]. Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam: *Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1990.
[3]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (tập 13) NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
[4]. Trần Vi Dân, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập, tự chủ trong đối ngoại, đoàn kết quốc tế và việc vận dụng trong tình hình hiện nay*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 6-7-2021, https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/823631/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-doc-lap%2C-tu-chu-trong-doi-ngoai%2C-doan-ket-quoc-te-va-viec-van-dung-trong-tinh-hinh-hien-nay.aspx.

PROMOTING THE SPIRIT OF INTERNATIONAL SOLIDARITY ACCORDING TO HO CHI MINH'S WILL

Nguyen Thi Kim Hong
Nguyen Hue University
Email: quyen4376@gmail.com

Abstract: *President Ho Chi Minh - The genius leader, outstanding cultural figure of our Party and people, devoted his whole life to the revolutionary cause. Although he passed away, his emotions, morality and intelligence will forever follow the nation. The Will is his advice and deep belief left to the entire Party, the entire people, the entire army and future generations. Every time we read those loving words, we feel empowered to better fulfill his wishes.*

Keywords: *Promotion, solidarity, International, will.*